

Tổng Công ty cổ phần Công trình Viettel

(HOSE: CTR)

Hưởng lợi từ mở rộng 5G

Tăng Tỷ Trọng
(Cập nhật)**Giá mục tiêu:**
VND135,500
Upside: +14%

CTCP Chứng khoán Mirae Asset (Vietnam)

Hồ Hoàng Sang, sang.hh@miraeasset.com.vn

QKQD năm 2024

Năm 2024, CTR đạt doanh thu 12,613 tỷ đồng (+11% CK), trong khi LNST tăng khiêm tốn 3% CK lên 539 tỷ đồng. Các công ty liên quan đến Viettel vẫn là khách hàng chính, đóng góp 60% vào tổng doanh thu của CTR, nhưng giảm so với mức 88% của năm 2018, cho thấy doanh nghiệp đang nỗ lực đa dạng hóa nguồn doanh thu.

Cho thuê cơ sở hạ tầng: có mức tăng trưởng doanh thu cao nhất đạt 631 tỷ đồng (+45% CK), dù chỉ chiếm 5% tổng doanh thu. Tính đến hết năm 2024, CTR vận hành 10,000 trạm BTS, tăng 3,666 trạm so với năm trước, duy trì vị trí dẫn đầu trong hoạt động TowerCo tại Việt Nam.

Vận hành khai thác (VHKT): Tiếp tục đóng góp doanh thu chính, tăng trưởng doanh thu 13% CK, đạt 6,252 tỷ đồng, tương đương 50% tổng doanh thu. Các hoạt động chính bao gồm hoàn thành tuyến cáp quốc tế dài 95 km cho Mytel ở Myanmar vào tháng 11/2024.

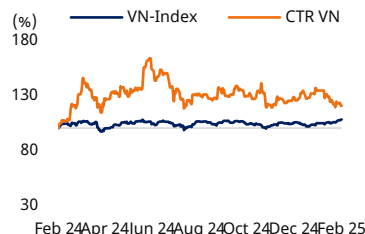
Xây dựng: đóng góp doanh thu lớn thứ hai với doanh thu cả năm 4,075 tỷ đồng (+15% CK), chiếm 32% tổng doanh thu. Công ty đã đảm bảo nguồn việc trong 2025 với backlog các hợp đồng trị giá 2,202 tỷ đồng (+92% CK) cho các dự án B2B và 1,869 tỷ đồng (+23% CK) cho các dự án B2C và SME. Tỷ lệ đấu thầu thành công cho các dự án xây dựng tài trợ công đạt 37%, với lũy kế nguồn việc được đảm bảo là 479 tỷ đồng (+453% CK).

Giải pháp tích hợp CNTT: Doanh thu đạt 1,455 tỷ đồng (-1% CK). Đáng chú ý, phân khúc năng lượng mặt trời tăng trưởng đáng kể, với doanh thu tăng 315% CK lên 418 tỷ đồng.

QKQD tháng 1/2025

Trong tháng 1/2025, doanh thu đạt 896 tỷ đồng (+3% CK), lợi nhuận trước thuế đạt 50 tỷ đồng (+1% CK). Doanh thu mảng VHKT và xây dựng tăng 1% CK, đạt lần lượt 456 tỷ đồng và 264 tỷ đồng. Tổng doanh thu của giải pháp tích hợp CNTT và dịch vụ kỹ thuật đạt 111 tỷ đồng (+2% CK) trong khi doanh thu mảng cho thuê hạ tầng tiếp tục tăng trưởng nhanh chóng, đạt 63 tỷ đồng (+43% CK).

Dữ liệu



Giá hiện tại (02/24/2025, VND)	118,100	Vốn hóa (VNDbn)	13,498
LNST (25F, VNDbn)	648	SLCP lưu hành (mn)	114
Tăng trưởng EPS (25F, %)	20.3	Tỷ lệ tự do chuyển nhượng (%)	29.0
Tăng trưởng EPS thị trường (25F, %)	Na	Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	8.3
P/E (25F, x)	21.1	Beta (12M)	1.1
P/E thị trường (x)	12.6	52-week low	98,000
VN-Index	1,305	52-week high	162,000

Biến động giá

(%)	1T	6T	12T
Tuyệt đối	-10.3	-6.3	20.3
Tương đối	-13.4	-8.1	12.6

Earnings and valuation metrics

FY (31/12)	FY22	FY23	FY24	FY25F	FY26F	FY27F
Doanh thu (tỷ đồng)	9,370	11,299	12,613	14,716	17,224	20,231
Lợi nhuận H&KD (tỷ đồng)	552	637	716	828	1,011	1,246
Biên LN H&KD (%)	5.9%	5.6%	5.7%	5.6%	5.9%	6.2%
LNST (tỷ đồng)	446	517	539	649	795	994
EPS (VND)	3,872	4,515	4,709	5,672	6,949	8,687
ROE (%)	30.2%	28.6%	28.0%	31.7%	32.0%	32.3%
P/E (x)	15.6x	23.9x	21.3x	20.6x	16.9x	13.5x
P/B (x)	3.8x	6.5x	5.5x	6.9x	5.7x	4.5x

Nguồn: Dữ liệu công ty, Bloomberg, Phòng phân tích Mirae Asset dự phóng

Dự phóng KQKD 2025

Trong năm 2025, chúng tôi dự phóng CTR sẽ đạt doanh thu 14.716 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế (LNST) 810 tỷ đồng, vượt mức mục tiêu của công ty cho năm 2025, bao gồm 14.225 tỷ đồng doanh thu và 746 tỷ đồng LNST. Các giả định của chúng tôi như sau:

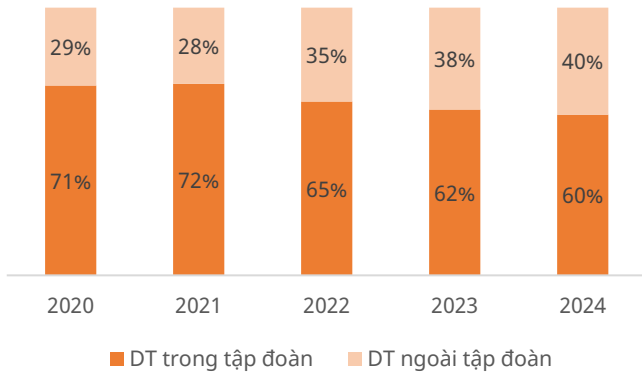
- Chúng tôi dự phóng mức tăng trưởng 20% CK cho mảng xây dựng trong năm 2025-2026, được thúc đẩy bởi sự gia tăng đầu tư vào cơ sở hạ tầng 5G.
- Vận hành khai thác dự phóng sẽ tăng trưởng khoảng 14% CK, được củng cố bởi các thỏa thuận hiện có và mới ký kết về hoạt động mạng lưới tháp ở cả thị trường trong nước và quốc tế.
- Hoạt động kinh doanh giải pháp CNTT dự phóng tăng 8% CK trong 2025-2026 nhờ sự phát triển mạnh mẽ của phân khúc năng lượng mặt trời.
- TowerCo được dự báo sẽ có mức tăng trưởng doanh thu nhanh nhất trong số các mảng kinh doanh cốt lõi của CTR, với tốc độ tăng trưởng dự kiến 40% CK và biên lợi nhuận gộp khoảng 25%.
- Chúng tôi dự báo tốc độ CAGR là 21.2% cho mảng dịch vụ kỹ thuật trong giai đoạn 2025-2028.

Bảng 1. Các giả định chính trong dự phóng KQKD năm 2025

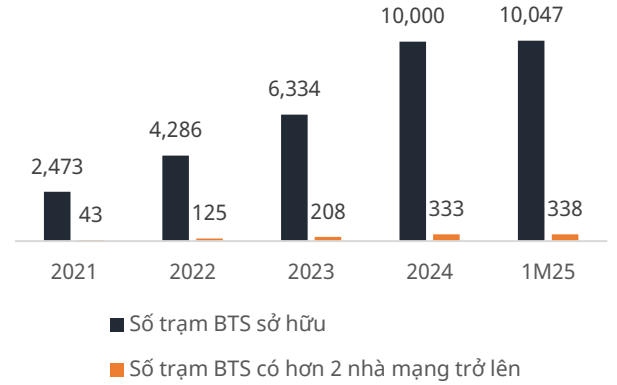
(tỷ đồng)	2023	2024	CK	2024	2025F	CK
Doanh thu	11,299	12,613	12%	12,613	14,716	17%
Xây dựng	3,538	4,075	15%	4,075	4,890	20%
Vận hành khai thác	5,532	6,252	13%	6,252	7,128	14%
Công nghệ thông tin	1,462	1,455	0%	1,455	1,572	8%
Hạ tầng cho thuê	435	631	45%	631	883	40%
Dịch vụ kỹ thuật	332	199	-40%	199	243	22%
Giá vốn hàng bán	(10,415)	(11,730)	13%	(11,730)	(13,670)	17%
Xây dựng	(3,244)	(3,820)	18%	(3,820)	(4,573)	20%
Vận hành khai thác	(5,227)	(5,924)	13%	(5,924)	(6,754)	14%
Công nghệ thông tin	(1,376)	(1,376)	0%	(1,376)	(1,478)	7%
Hạ tầng cho thuê	(301)	(446)	48%	(446)	(662)	49%
Dịch vụ kỹ thuật	(266)	(165)	-38%	(165)	(204)	24%
Lợi nhuận gộp	884	883	0%	883	1,046	19%
Chi phí bán hàng	0	0		0	0	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(249)	(167)	-33%	(167)	(219)	31%
Lợi nhuận từ HĐKD	635	716	13%	716	828	16%
EBITDA	895	1,035	16%	1,035	1,047	1%
Doanh thu hoạt động tài chính	105	49	-54%	49	43	-12%
Chi phí tài chính	(94)	(90)	-4%	(90)	(60)	-34%
Thu nhập (chi phí) khác	(2)	(3)		(3)	0	
Lợi nhuận trước thuế	643	672	4%	672	811	21%
Chi phí thuế	(129)	(133)		(133)	(162)	
LNST	514	539	5%	539	649	20%
LNST cổ đông không kiểm soát	0	0		0	0	
LNST cổ đông công ty	514	539	5%	539	649	20%

Nguồn: CTR, Mirae Asset Vietnam Research

Hình 1. Doanh thu theo khách hàng



Hình 2. Số lượng trạm BTS sở hữu



Nguồn: CTR, Mirae Asset Vietnam Research

Figure 3. Doanh thu theo mảng kinh doanh (tỷ đồng)

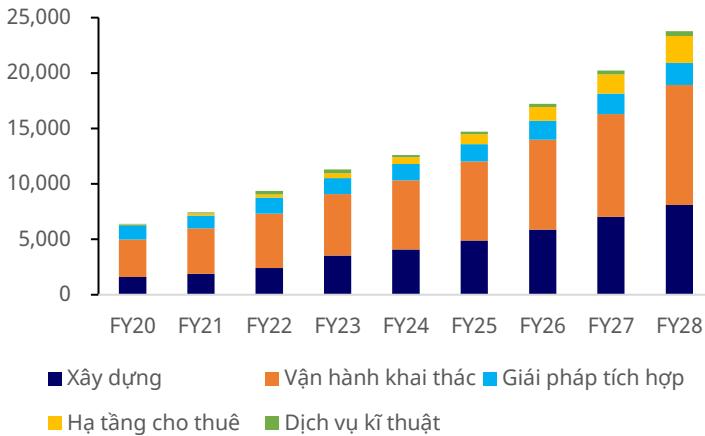
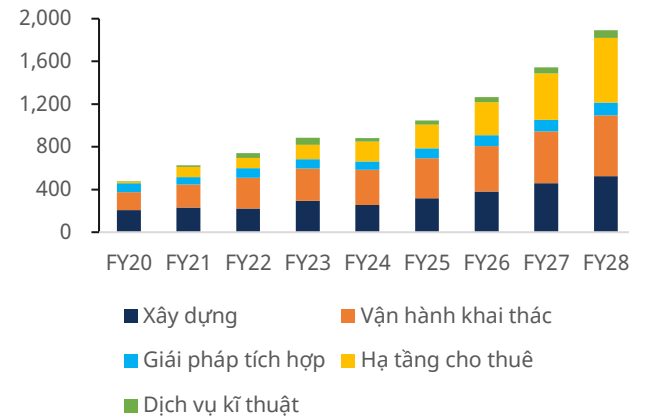


Figure 4. Lợi nhuận gộp theo mảng kinh doanh (tỷ đồng)



Nguồn: CTR, Mirae Asset Vietnam Research

Figure 5. Tỷ lệ thâm nhập thấp của TowerCo ở Việt Nam

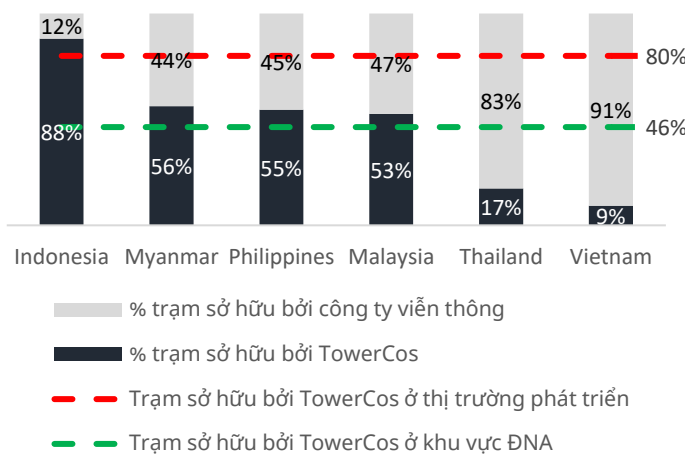
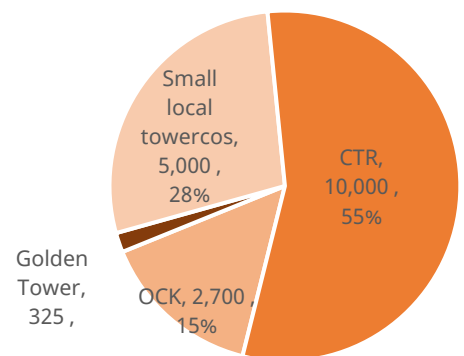


Figure 6. CTR duy trì vị thế dẫn đầu TowerCo tại Việt Nam



Nguồn: TowerXchange Data, Mirae Asset Vietnam

Tổng Công ty cổ phần Công trình Viettel (HOSE: CTR)

Kết quả hoạt động kinh doanh (tóm tắt)

(tỷ đồng)	FY24	FY25F	FY26F	FY27F
Doanh thu thuần	12,613	14,716	17,224	20,231
Giá vốn hàng bán	(11,730)	(13,670)	(15,957)	(18,686)
Lợi nhuận gộp	883	1,046	1,267	1,545
Chi phí bán hàng	0	0	0	0
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(167)	(219)	(255)	(299)
Lãi/(lỗ) từ HĐKD	716	828	1,011	1,246
Doanh thu HĐTC	49	43	33	39
Chi phí tài chính	(90)	(60)	(51)	(43)
Thu nhập khác, ròng	(3)	0	0	0
Lãi/(lỗ) ròng trước thuế	672	811	994	1,242
Chi phí thuế	(133)	(162)	(199)	(248)
Lãi/(lỗ) thuần sau thuế	539	649	795	994
LNST cổ đông không kiểm soát	0	0	0	0
LNST cổ đông công ty	539	649	795	994

Lưu chuyển tiền tệ (tóm tắt)

(tỷ đồng)	FY24	FY25F	FY26F	FY27F
Lưu chuyển tiền từ HĐSXKD	1,136	342	1,015	1,226
Lợi nhuận/(lỗ) trước thuế	672	811	994	1,242
Điều chỉnh				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	319	219	281	396
Chi phí dự phòng	(13)	0	0	0
Các khoản điều chỉnh khác	(179)	(205)	(232)	(288)
Thay đổi các khoản phải thu	101	(562)	(591)	(708)
Thay đổi hàng tồn kho	185	(164)	(131)	(157)
Thay đổi tài sản khác	206	6	(23)	(27)
Thay đổi các khoản phải trả	(35)	101	204	157
Thay đổi phải trả khác	(121)	136	512	611
Lưu chuyển tiền từ HĐ đầu tư	(594)	(575)	(516)	(497)
Chi phí tài sản cố định	(794)	(618)	(549)	(536)
Tiền cho vay, mua nợ khác	147	0	0	0
Tiền thu khác	54	43	33	39
Lưu chuyển tiền từ các HĐ tài chính	(474)	(515)	(357)	(502)
Vay nợ	51	(286)	(129)	(273)
Trả cổ tức	(525)	(229)	(229)	(229)
Tiền thuần trong kỳ	70	(748)	142	227
Tiền đầu kỳ	818	888	139	281
Tiền cuối kỳ	888	139	281	509

Nguồn: CTR, Mirae Asset Vietnam Research

Bảng cân đối kế toán (tóm tắt)

(tỷ đồng)	FY24	FY25F	FY26F	FY27F
Tài sản ngắn hạn	5,387	5,359	6,245	7,364
Tiền và tương đương tiền	888	139	281	509
Đầu tư ngắn hạn	854	854	854	854
Các khoản phải thu	2,905	3,467	4,058	4,767
Hàng tồn kho, ròng	602	766	897	1,053
Tài sản lưu động khác	139	132	155	182
Tài sản dài hạn	1,680	2,079	2,347	2,488
Tài sản hữu hình	174	153	129	103
Tài sản vô hình	17	15	13	11
Tài sản đầu tư	1,223	1,323	1,625	1,774
Tài sản dở dang dài hạn	252	573	564	585
Tài sản dài hạn khác	15	15	15	15
Tổng tài sản	7,067	7,438	8,592	9,851
Nợ ngắn hạn	4,617	4,589	5,087	5,481
Phải trả người bán	610	712	916	1,073
Phải trả khác	2,926	3,062	3,574	4,186
Vay ngắn hạn	1,052	736	453	0
Quý khen thưởng	28	80	143	223
Nợ dài hạn	588	618	772	952
Phải trả dài hạn khác	15	15	15	15
Vay dài hạn	573	603	757	937
Tổng nợ phải trả	5,205	5,207	5,859	6,433
Vốn chủ sở hữu	1,862	2,231	2,733	3,418
Cổ phiếu phổ thông	1,144	1,144	1,144	1,144
Lãi chưa phân phối	599	968	1,470	2,156

Dự báo/Định giá (tóm tắt)

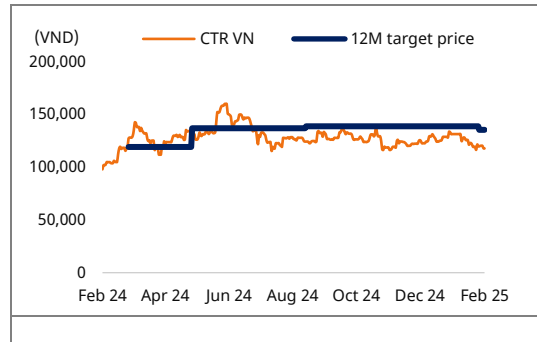
	FY24	FY25F	FY26F	FY27F
P/E	21.3x	20.6x	16.9x	13.5x
EV/EBITDA	14.5x	15.1x	12.x	9.2x
EV/EBIT	21.x	19.1x	15.4x	12.1x
P/B	5.5x	6.9x	5.7x	4.5x
ROE	28%	32%	32%	32%
ROA	8%	9%	10%	11%
Tăng trưởng BVPS	4%	20%	23%	25%
Tăng trưởng EBITDA	18%	1%	24%	27%
Hệ số thanh toán hiện thời	1.17	1.17	1.23	1.34
Tỉ lệ nợ trên vốn	.47x	.38x	.31x	.22x
EBIT/Lãi vay	11.8x	13.9x	19.7x	28.9x
Nợ/EBITDA	-.11x	.33x	.06x	-.26x
BVPS (VND)	16,282	19,499	23,892	29,884
EPS (VND)	4,709	5,672	6,949	8,687

PHỤ LỤC

Khuyến cáo quan trọng

Lịch sử khuyến nghị và giá mục tiêu 2 năm gần nhất

Công ty (mã cổ phiếu)	Ngày	Khuyến nghị	Giá mục tiêu
Tổng CTCP Công trình Viettel (CTR VN)	15/03/2024	Nắm giữ	119,400
Tổng CTCP Công trình Viettel (CTR VN)	16/05/2024	Nắm giữ	137,025
Tổng CTCP Công trình Viettel (CTR VN)	01/09/2024	Tăng tỷ trọng	139,000
Tổng CTCP Công trình Viettel (CTR VN)	18/02/2025	Tăng tỷ trọng	135,500



Hệ thống khuyến nghị cổ phiếu

Mua	: Lợi nhuận kỳ vọng từ 20% trở lên
Tăng Tỷ Trọng	: Lợi nhuận kỳ vọng từ 10% trở lên
Nắm Giữ	: Lợi nhuận kỳ vọng trong khoảng +/-10%
Bán	: Lợi nhuận kỳ vọng từ -10% trở xuống

Thang đánh giá ngành

Tích Cực	: Các yếu tố cơ bản thuận lợi hoặc đang cải thiện
Trung Tính	: Các yếu tố cơ bản ổn định và dự kiến không có thay đổi trọng yếu
Tiêu Cực	: Các yếu tố cơ bản không thuận lợi hoặc theo xu hướng xấu

- * Hệ thống khuyến nghị của chúng tôi dựa trên lợi nhuận kỳ vọng về tăng trưởng giá cổ phiếu trong vòng 12 tháng tiếp theo.
- * Giá mục tiêu được xác định bởi chuyên viên phân tích áp dụng các phương pháp định giá được đề cập trong báo cáo, một phần dựa trên dự phóng của người phân tích về lợi nhuận trong tương lai.
- * Việc đạt giá mục tiêu có thể chịu tác động từ các rủi ro liên quan đến cổ phiếu, doanh nghiệp, cũng như điều kiện thị trường, vĩ mô nói chung.

Khuyến cáo

Kể từ ngày phát hành, Chứng Khoán Mirae Asset và các chi nhánh không có bất kỳ lợi ích đặc biệt liên quan đến doanh nghiệp chủ thể và không sở hữu trên 1% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của doanh nghiệp chủ thể.

Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm thực hiện báo cáo này xác nhận rằng (i) những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân các tổ chức phát hành và chứng khoán trong báo cáo và (ii) không có phần thù lao nào của chuyên viên phân tích đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Tương tự như các nhân viên trong công ty, Chuyên viên phân tích nhận được thù lao dựa trên doanh thu và lợi nhuận tổng thể của Chứng Khoán Mirae Asset, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, Ngân hàng đầu tư hoặc Tư vấn doanh nghiệp. Tại thời điểm phát hành báo cáo, Chuyên viên phân tích không biết về bất kỳ xung đột lợi ích thực tế, trọng yếu nào của Chuyên viên phân tích hoặc Chứng Khoán Mirae Asset.

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (sau đây gọi tắt là MAS), là công ty chứng khoán được đăng ký tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong tài liệu này đã được tổng hợp từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong tài liệu này hoặc của bất kỳ bản dịch nào sang tiếng Anh từ tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của một báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này.

Đối tượng tiếp nhận được nhắm đến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, những người có kiến thức đáng kể về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán, và không có việc cá nhân nào tiếp nhận hoặc sử dụng báo cáo này sẽ vi phạm bất kỳ luật hoặc quy định hoặc đối tượng của MAS và các chi nhánh đối với các yêu cầu về đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây.

Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện các giao dịch bất kỳ chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo không cấu thành lời khuyên đầu tư cho bất kỳ người nào và người đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS chỉ vì nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của các khách hàng cá nhân. Báo cáo không được dựa vào để thay thế cho việc thực hiện phán quyết độc lập. Thông tin và ý kiến trong tài liệu này là kể từ ngày của tài liệu này và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ chúng có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là biểu thị cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại lý của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích đã chuẩn bị chúng. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh của MAS và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại lý của họ có thể có các vị trí dài hoặc ngắn trong bất kỳ chứng khoán chủ đề nào vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường mở hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên giao đại lý hoặc bên đại lý. MAS và các chi nhánh của nó có thể đã có, hoặc có thể mong đợi tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành. Không một phần nào của tài liệu này có thể được sao chép hoặc tái tạo theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.

Mirae Asset Securities International Network

Mirae Asset Securities Co., Ltd. (Seoul)

One-Asia Equity Sales Team
Mirae Asset Center 1 Building
26 Eulji-ro 5-gil, Jung-gu, Seoul 04539
Korea

Tel: 82-2-3774-2124

Mirae Asset Securities (USA) Inc.

810 Seventh Avenue, 37th Floor
New York, NY 10019
USA

Tel: 1-212-407-1000

PT. Mirae Asset Sekuritas Indonesia

Equity Tower Building Lt. 50
Sudirman Central Business District
Jl. Jend. Sudirman, Kav. 52-53
Jakarta Selatan 12190
Indonesia
Tel: 62-21-515-3281

Mirae Asset Securities Mongolia UTsK LLC

#406, Blue Sky Tower, Peace Avenue 17
1 Khoroo, Sukhbaatar District
Ulaanbaatar 14240
Mongolia

Tel: 976-7011-0806

Shanghai Representative Office

38T31, 38F, Shanghai World Financial Center
100 Century Avenue, Pudong New Area
Shanghai 200120
China

Tel: 86-21-5013-6392

Mirae Asset Securities (HK) Ltd.

Units 8501, 8507-8508, 85/F
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon
Hong Kong
Tel: 852-2845-6332

Mirae Asset Wealth Management (USA) Inc.

555 S. Flower Street, Suite 4410,
Los Angeles, California 90071
USA

Tel: 1-213-262-3807

Mirae Asset Securities (Singapore) Pte. Ltd.

6 Battery Road, #11-01
Singapore 049909
Republic of Singapore

Tel: 65-6671-9845

Mirae Asset Investment Advisory (Beijing) Co., Ltd

2401B, 24th Floor, East Tower, Twin Towers
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District
Beijing 100022
China

Tel: 86-10-6567-9699

Ho Chi Minh Representative Office

7F, Saigon Royal Building
91 Pasteur St.
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City
Vietnam

Tel: 84-8-3910-7715

Mirae Asset Securities (UK) Ltd.

41st Floor, Tower 42
25 Old Broad Street,
London EC2N 1HQ
United Kingdom

Tel: 44-20-7982-8000

Mirae Asset Wealth Management (Brazil) CCTVM

Rua Funchal, 418, 18th Floor, E-Tower Building
Vila Olimpia
Sao Paulo - SP
04551-060
Brazil
Tel: 55-11-2789-2100

Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC

7F, Le Meridien Building
3C Ton Duc Thang St.
District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City
Vietnam

Tel: 84-8-3911-0633 (ext.110)

Beijing Representative Office

2401A, 24th Floor, East Tower, Twin Towers
B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District
Beijing 100022
China

Tel: 86-10-6567-9699 (ext. 3300)

Mirae Asset Capital Markets (India) Private Limited

Unit No. 506, 5th Floor, Windsor Bldg., Off CST
Road, Kalina, Santacruz (East), Mumbai - 400098
India

Tel: 91-22-62661336